

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Tài chính Ngân hàng Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần:	1.2. Tên học phần: Lý thuyết tài chính – tiền tệ
1.3. Ký hiệu học phần:...	1.4. Tên tiếng Anh: Monetary and Financial Theories
1.5. Loại học phần:	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
1.6. Số tín chỉ:	03
1.7. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	45 tiết
- Thực hành/Thí nghiệm/Thảo luận	
- Tự học:	90 tiết
1.8. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	Nguyễn Thị Bích Hằng
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	1. Phạm Thị Mai Hương 2. Hoàng Thị Huyền 3. Nguyễn Thị Ngọc Liên 4. Phạm Thị Hoài Thanh 5. Thái Đình Hoàng 6. Lê Thị Dung
1.9. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Kinh tế chính trị, triết học Mác - Lênin
- Học phần học trước:	Kinh tế chính trị
- Học phần song hành:	Không yêu cầu
1.10. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	<input type="checkbox"/> Kiến thức đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Thực tập/Tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ

2. Mô tả học phần

Học phần Lý thuyết Tài chính Tiền tệ tại ĐH Kinh tế Nghệ An được xây dựng gồm 8 chương. Học phần trình bày các vấn đề lý luận cơ bản về tài chính – tiền tệ như: Những vấn đề chung về tài chính, tiền tệ, tín dụng; hệ thống tài chính và nội dung chủ yếu của các hoạt động tài chính trong các khâu tài chính như: Tài chính Nhà nước, Doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trung gian, tài chính hộ gia đình, tài chính quốc tế,... Giúp sinh viên nhận thức đúng đắn được vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế - xã hội và có khả năng phân tích, đánh giá, liên hệ các vấn đề kinh tế trong thực tiễn, hình thành được nền tảng kiến thức cho các môn học chuyên ngành.

3. Mục tiêu học phần (Course Objective - viết tắt là CO)

3.1. Về kiến thức

CO1: Vận dụng được các kiến thức nền tảng lý luận về Tài chính – Tiền tệ để giải quyết các vấn đề cơ bản về Tài chính – Tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội.

3.2. Về kỹ năng

CO2: Phân tích, xử lý thông tin; đánh giá, phản biện, truyền đạt những vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Tiền tệ và các lĩnh vực liên quan. .

3.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CO3: Kết hợp năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm; thực thi ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức và cộng đồng

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - viết tắt là CLO)

Bảng 4.1. Các chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu	Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá	Mức độ CDR
CO1	CLO1.1	Vận dụng lý thuyết về tài chính, tiền tệ để phân tích được các chính sách liên quan và giải thích được những vấn đề về tài chính – tiền tệ trong thực tiễn.	- Thuyết giảng - Giải thích cụ thể - Câu hỏi gợi mở - Giải quyết vấn đề - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Hiểu
	CLO1.2	Phân tích được những nội dung chủ yếu về hoạt động tài chính - tiền tệ trong các lĩnh	- Thuyết giảng - Giải quyết vấn đề - Thảo luận - Học nhóm	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Hiểu

		vực khác nhau của nền kinh tế - xã hội	- Tự học		
CO2	CLO2.1	Phát hiện và xử lý được các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính – tiền tệ.	- Thuyết giảng - Giải thích cụ thể - Câu hỏi gợi mở - Giải quyết vấn đề - Thảo luận - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Vận dụng
	CLO2.2	Đánh giá, giải thích, phản biện được một số vấn đề chuyên môn liên quan đến lĩnh vực tài chính – tiền tệ	- Thuyết giảng - Giải thích cụ thể - Câu hỏi gợi mở - Học tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Vận dụng
	CLO2.3	Truyền đạt, thuyết trình, ứng xử được với các vấn đề tài chính – tiền tệ.	- Tranh luận - Giải quyết vấn đề - Học theo tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Báo cáo	Thành thạo
CO3	CLO3.1	Kết hợp năng lực làm việc nhóm và làm việc độc lập; thiết lập duy trì các mối quan hệ để giải quyết tốt công việc liên quan về tài chính tiền tệ.	- Giải quyết vấn đề - Học theo tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Báo cáo	Tổ chức
	CLO 3.2	Trách nhiệm đối với công việc, tổ chức, xã hội; có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, trung thực, tính kỷ luật cao.	- Tranh luận - Giải quyết vấn đề - Học theo tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Báo cáo	Thành thạo

5. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần cho các chuẩn đầu ra của CTĐT

Bảng 5.1. Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CLO	PLOs																
	1		2		3		4		5	6		7	8		9	10	
	1.1	1.2	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2	5	6.1	6.2	7.1	8.1	8.2	9.1	10.1	10.2
CLO1.1			R,A	R,A			R										
CLO1.2			R,A	R,A			R										
CLO2.1			R,A	R,A			R										
CLO2.2			R,A	R,A			R										
CLO2.3			R,A	R,A			R										
CLO3.1													R				
CLO3.2																	R
Học phần LTTCTT (*)			R,A	R,A			R						R				R

6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của học phần

Bài đánh giá	Hình thức kiểm tra - đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Trọng số cho CĐR	Trọng số cho học phần (%)
A1. Đánh giá chuyên cần, ý thức					10%
A1.1	Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập	- Rubric 1			
A2. Đánh giá giữa kỳ					30%
A2.1	Đánh giá kiểm tra viết: Sinh viên trả lời một số câu hỏi, bài tập hay ý kiến cá nhân về những vấn đề liên quan đến yêu cầu chuẩn đầu ra về kiến thức của học phần và được đánh giá dựa trên đáp án được thiết kế sẵn	Thang điểm 10 theo đáp án được thiết kế sẵn	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	20% 30% 50%	30%

A3. Đánh giá cuối kỳ				100%	60%
A3.1	Đánh giá thi viết: Sinh viên trả lời một số câu hỏi, bài tập hay ý kiến cá nhân về những vấn đề liên quan đến yêu cầu chuẩn đầu ra về kiến thức của học phần và được đánh giá dựa trên đáp án được thiết kế sẵn	Thang điểm 10 theo đáp án được thiết kế sẵn	CLO1.1	20%	60%
			CLO2.1	30%	
			CLO2.2	50%	

6.2. Chính sách đối với học phần

- Sinh viên nghỉ học dưới 30% số tiết của học phần được dự thi kết thúc học phần tại kỳ thi chính (thi lần 1);

- Sinh viên nghỉ học từ 30% đến dưới 50% số tiết của học phần thì không được dự thi hết học phần lần thứ 1, phải nhận điểm thi lần 1 (ĐT) là điểm 0, nhưng sau khi tự học lại những phần còn thiếu, được dự kỳ thi hết học phần lần thứ 2 (Thi lại).

- Sinh viên nghỉ học từ 50% số tiết trở lên thì không được dự thi hết học phần, phải nhận điểm đánh giá học phần là điểm 0 (điểm F) và phải học lại học phần đó.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần (3 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CDR học phần	Bài đánh giá
1	Chương 1: Tổng quan về tài chính và tiền tệ 1.1 Những vấn đề cơ bản về tiền tệ 1.1.1. Sự ra đời, phát triển và các định nghĩa về tiền tệ 1.1.2. Chức năng của tiền tệ 1.1.3. Các khối tiền tệ	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.1 CLO 1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	A1.1 A2.1
2	Chương 1: Tổng quan về tài chính và tiền tệ 1.1. Những vấn đề cơ bản về tiền tệ (tiếp) 1.1.4. Cung và cầu về tiền tệ 1.1.5. Các chế độ lưu thông tiền tệ 1.1.6. Lạm phát và các biện pháp ổn định tiền tệ	- Thuyết trình - Hướng dẫn thảo luận nhóm - Giải quyết vấn đề - Tình huống	-Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Thảo luận và trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.1 CLO 1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO 3.2	A1.1

3	<p>Chương 1: Tổng quan về tài chính và tiền tệ</p> <p>1.2. Những vấn đề cơ bản về tài chính và hệ thống tài chính</p> <p>1.2.1. Khái quát sự ra đời, tồn tại, phát triển của TC</p> <p>1.2.2. Quan niệm về TC</p> <p>1.2.3. Chức năng của tài chính</p> <p>1.2.3.1. Chức năng phân phối tài chính</p> <p>1.2.3.2. Chức năng giám đốc tài chính</p> <p>1.2.4. Hệ thống tài chính</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn thảo luận nhóm</p>	<p>- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi</p> <p>- Thảo luận và trả lời câu hỏi</p> <p>- Tự học</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p>
4	<p>Chương 2: Tín dụng và lãi suất tín dụng</p> <p>2.1. Những vấn đề cơ bản về tín dụng</p> <p>2.1.1. Sự ra đời và phát triển của tín dụng</p> <p>2.1.2. Cơ sở khách quan của tín dụng trong nền kinh tế thị trường</p> <p>2.1.3. Phân loại tín dụng</p> <p>2.1.4. Chức năng của tín dụng</p> <p>2.1.5. Vai trò của tín dụng trong nền kinh tế thị trường</p> <p>2.2. Các hình thức tín dụng</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Hướng dẫn thảo luận nhóm</p> <p>- Tự học</p>	<p>- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi</p> <p>- Thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi</p> <p>- Tự học</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO 1.2</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p> <p>A 3.1</p>
5	<p>2.3. Lãi suất tín dụng</p> <p>2.3.1. Khái niệm lợi tức tín dụng và lãi suất tín dụng</p> <p>2.3.2. Các loại lãi suất tín dụng</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>- Tự học</p>	<p>- Đọc tài liệu, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi</p> <p>Tập trung nghe giảng và làm bài tập và phải đạt được yêu cầu đặt ra</p> <p>- Tự học</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p>
6	<p>2.3.3. Cấu trúc lãi suất tín dụng</p> <p>2.3.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất</p>	<p>- Thuyết trình</p>	<p>- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p>

	2.3.5. Ý nghĩa của lãi suất tín dụng 2.3.6. Các chính sách lãi suất tín dụng	Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở - Thảo luận	- - Tự học		A3.1
7	Chương 3: Tài chính Công 3.1. Tổng quan về Tài chính Công (TCC)	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu Trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	A1.1
8	Chương 3: Tài chính Công (tiếp) 3.2. Hệ thống Tài chính Công	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Thảo luận - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu và trả lời câu hỏi - Thảo luận - Tự học	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO 2.1	A1.1 A2.1
9	Chương 3 (tiếp) + Chương 4 3.3. Chính sách tài khóa Chương 4. Tài chính doanh nghiệp 4.1. Những vấn đề chung về TCDN 4.2. Tổ chức TCDN	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	A1.1 A3.1
10	Chương 4: Tài chính Doanh nghiệp (tiếp) 4.3. Quản lý sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp 4.4. Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp 4.5. Thu nhập và lợi nhuận của doanh nghiệp	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở - Tình huống	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.1 CLO2.1	A1.1 A3.1
11	Chương 5: Các tổ chức tài chính trung gian Chương 6: Thị trường tài chính	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề	- Đọc tài liệu trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2	A1.1 A3.1

	6.1. Những vấn đề chung về thị trường tài chính	- Câu hỏi gợi mở			
12	Chương 6: Thị trường tài chính 6.1. Những vấn đề chung về thị trường tài chính (tiếp) 6.2. Thị trường tiền tệ 6.3. Thị trường vốn 6.4. Thị trường chứng khoán	- Thuyết trình - Hướng dẫn thảo luận nhóm	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Thảo luận - Tự học	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2	A1.1 A3.1
	Đánh giá giữa kỳ: - Đánh giá kiến thức chung về tài chính và tiền tệ			CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO 3.1 CLO 3.2	A2.1
13	Chương 7: Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương 7.1. Ngân hàng Trung ương	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Tự học	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2	A1.1 A2.1
14	Chương 7: Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương 7.2. Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương	- Thuyết trình - Hướng dẫn thảo luận nhóm - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi - Thảo luận - Tự học	CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2	A1.1 A2.1 A3.1
15	Chương 8: Tài chính quốc tế	- Thuyết trình - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc tài liệu trả lời câu hỏi - Tự học	CLO2.1 CLO3.1	A1.1
	Đánh giá cuối kỳ: Thi viết			CLO1.1 CLO 2.1 CLO 2.2	A3.1

8. Học liệu

8.1. Giáo trình

Giáo trình Lý thuyết tài chính – tiền tệ, 2018, Trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] TS. Đặng Thị Việt Đức, ThS.Vũ Quang Kết, ThS. Phan Anh Tuấn, 2016, Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ, NXB Thông tin & Truyền thông

[2] PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến (Chủ biên), 2012, Giáo trình Tiền tệ Ngân hàng, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.

Nghệ An, ngày 26 tháng 05 năm 2022

Trưởng khoa



Phạm Thị Mai Hương

Trưởng bộ môn



Hoàng Thị Huyền

Người biên soạn



Nguyễn Thị Bích Hằng

PHỤ LỤC

Rubric 1: Chuyên cần, ý thức (Tiêu chí đánh giá bài A1.1)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	50%
	Số tiết không đi học từ 50% trở lên	Số tiết không đi học từ 30% đến dưới 50%	Số tiết không đi học từ 20% đến dưới 30%	Số tiết không đi học từ 10% đến dưới 20%	Số tiết không đi học dưới 10%	
	Trong số các tiết nghỉ học nếu có quá 1/2 số tiết nghỉ học không phép thì lấy điểm cận dưới, ngược lại thì lấy cận trên.					
Đóng góp tại lớp	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	50%
	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	

Rubric 2: Tiêu chí đánh giá (Tiêu chí đánh giá bài A...)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
...

Rubric 3: ... (tiêu chí đánh giá bài A....)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
...

Phụ lục nêu rõ các Rubric sử dụng trong học phần, phù hợp với bản mô tả chương trình đào tạo.